

BÁO CÁO
Sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm
và triển khai nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2026

Căn cứ Chương trình công tác trọng tâm năm 2026 và các chỉ tiêu, kế hoạch được tỉnh giao, ngay từ đầu năm Ban Quản lý Khu kinh tế (KKT) đã chủ động xây dựng tiến độ thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, đơn vị; đồng thời tập trung nguồn lực, triển khai các giải pháp nhằm tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao. Nhờ đó, trong 9 tháng đầu năm 2026, Ban Quản lý KKT đã đạt được một số kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và nhiệm vụ công tác trọng tâm được UBND tỉnh giao

1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội được giao

T T	Nội dung	ĐVT	Cả năm	Kế hoạch giao			Mức độ hoàn thành
				Ước thực hiện tháng 09	Ước thực hiện Quý III	Lũy kế 9 tháng	
I	Thu hút đầu tư						
1	Số dự án thu hút mới	DA	46	08	12	26	56,5%
2	Vốn đăng ký đầu tư	Tỷ đồng	20.000	3.359,332	3.242,839	17.318	87%
II	Hoạt động doanh nghiệp						
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	111.316	8.821	29.512	94.301	84,7%
2	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	1.998	101	495,76	2.089	104,6%
3	Tổng nộp ngân sách	Tỷ đồng	1.525	79,6	317,36	1.339	87,8%
III	Thu tiền đất						
1	Tiền sử dụng đất	Tỷ đồng	2.148	27,546	227,565	353,725	16,47%
2	Tiền thuê đất (một lần)	Tỷ đồng	2.972	0	33,397	2.197,966	73,96%

1.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

Thực hiện Chương trình công tác trọng tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh trong năm 2026; Trong 09 tháng, Ban Quản lý Khu kinh tế (KKT) đã triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ khác cụ thể như sau:

(1) Hoàn thành phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Gia Lai đến năm 2050: Quyết định số 1664/QĐ-TTg ngày 27/8/2026 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt quy hoạch điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Gia Lai đến năm 2050.

(2) Hoàn tất thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư KCN Cát Trinh¹; Hiện đang tập trung triển khai triển khai thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư và công tác bồi thường, GPMB.

(3) Hoàn thành phê duyệt các quy hoạch phân khu (QHPK): Phân khu 1-Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; KCN Đăk Đoa; KCN Chư Sê; KCN Canh Vinh.

(4) Hoàn thành phê duyệt các quy hoạch chi tiết (QHCT): Các Khu tái định cư, Khu cải táng phục vụ KCN Hoài Mỹ (Khu cải táng phía Nam thôn Phú Vinh, Khu cải táng phía Tây Bắc thôn Lộ Diêu, Khu dân cư Bang Bang, Khu dân cư Diêu Quang); Khu trung tâm, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng KCN Cát Trinh; KCN Hòa Hội mở rộng; KCN Long Mỹ (giai đoạn 2).

(5) Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành các quyết định số 154/QĐ-UBND đến 163/QĐ-UBND giao một số chỉ tiêu chủ yếu về quản lý, đầu tư, phát triển năm 2026 cho các Chủ đầu tư Khu khu công nghiệp.

(6) Ban hành Kế hoạch² Kiểm tra các dự án đầu tư trên địa bàn các Khu kinh tế và Khu công nghiệp. Lũy kế đến nay đã tiến hành kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và xử lý đối với 59 dự án, đạt tỷ lệ 100% so với Kế hoạch.

(7) Thực hiện Khảo sát nhu cầu đào tạo nghề tại các doanh nghiệp Khu công nghiệp (KCN), KKT để tổ chức hỗ trợ đào tạo nghề cho doanh nghiệp đáp ứng các nhu cầu hỗ trợ đào tạo nghề của tỉnh nhằm để đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực tại địa phương. Đến nay, Ban Quản lý đã ký kết hợp đồng giao chỉ tiêu kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho 06 doanh nghiệp với tổng số 363 lao động, tổng kinh phí hỗ trợ 720 triệu đồng. Hiện đã có 03 doanh nghiệp tổ chức khai giảng các lớp đào tạo nghề theo kế hoạch. Bên cạnh đó, 01 doanh nghiệp (Công ty Sao Vàng) có văn bản xin trả lại chỉ tiêu đào tạo nghề đã được phân bổ do gặp khó khăn trong việc phối hợp với đơn vị liên kết đào tạo nghề để tổ chức lớp học.

(8) Hoàn thành đánh giá và xét phân hạng các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn KKT, KCN và các địa bàn khác được UBND tỉnh giao Ban Quản lý KKT trực tiếp quản lý theo hướng “Doanh nghiệp xanh” năm 2026³.

¹ Quyết định chủ trương đầu tư số 772/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND tỉnh, Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Cát Trinh.

² Kế hoạch 07/KH-BQL ngày 29/01/2026.

³ Báo cáo số 248/BC-BQL ngày 28/5/2026, Lễ trao tặng danh hiệu DN xanh được tổ chức vào ngày 04/6/2026.

(9) Phối hợp tổ chức 02 Hội nghị đối thoại và Phổ biến, giáo dục pháp luật với các doanh nghiệp trên địa bàn các KKT, KCN tỉnh Gia Lai vào ngày 17/7/2026 tại Quy Nhơn với 235 đại biểu đại diện cho 172 doanh nghiệp tham dự và tổ chức hội nghị vào ngày 24/7/2026 tại Pleiku với hơn 70 đại biểu đại diện cho 55 doanh nghiệp tham dự; 01 Hội nghị tháo gỡ khó khăn cho các Chủ đầu tư, Doanh nghiệp đang hoạt động/xây dựng trong KKT, KCN.

** Lũy kế các nhiệm vụ thực hiện trong 9 tháng/2026:*

TT	Thời gian	Số lượng nhiệm vụ được giao trong năm	Số lượng nhiệm vụ hoàn thành	Số lượng nhiệm vụ đang thực hiện	Số lượng nhiệm vụ chưa hoàn thành
1	Nhiệm vụ tháng	17	13	04	0
2	Nhiệm vụ quý	14	03	11	0
3	Nhiệm vụ năm	07	02	05	0

2. Kết quả thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực

2.1. Công tác quản lý quy hoạch và xây dựng

- Báo cáo UBND tỉnh các nội dung: Điều chỉnh cục bộ QHPK 1/2000 KCN Nhơn Hòa; Điều chỉnh QHPK 1/2000 Phân khu 3, 4 KKT Nhơn Hội; QHPK 1/2000 KCN Trà Đa; Đề xuất triển khai lập QHPK tỷ lệ 1/2000 KCN Bình Hiệp; Điều chỉnh cục bộ QHPK tỷ lệ 1/2000 KCN Phù Mỹ; Điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 Khu biệt thự nghỉ dưỡng học viện Golf thuộc KKT Nhơn Hội; QHCT 1/500 Eo Vượt 1, Eo Vượt 2; Điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 Khu vực phía Đông Đàm Thị Nại; QHCT tỷ lệ 1/500 Khu du lịch Tân Thanh; QHCT 1/500 Khu TĐC Tân Thanh (giai đoạn 2); QHCT 1/500 Khu du lịch sườn phía Đông núi Phương Mai; Điều chỉnh QHCT 1/500 KDL Kỳ Co – Nhơn Lý; Điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý; Điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 Điểm 2-1, KĐT Nhơn Lý – Cát Tiến; Điều chỉnh cục bộ QHCT 1/500 KCN Trà Đa mở rộng; Kết quả rà soát hiệu quả sử dụng đất tại các vị trí quy hoạch khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Phối hợp rà soát các vị trí quy hoạch khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để tránh chồng lấn với các dự án khác, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa các quy hoạch; ...

- Báo cáo Bí thư Tỉnh ủy về tình hình đầu tư xây dựng và công tác an toàn phòng cháy chữa cháy tại Khu công nghiệp Nhơn Hội (khu A). Sau vụ cháy phát sinh tại Khu A, KKT Nhơn Hội, Ban Quản lý KKT đã phối hợp kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư hạ tầng và doanh nghiệp khắc phục, tăng cường các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy. Đồng thời, tiếp tục phối hợp với PC07 kiểm tra công tác an toàn PCCC của các doanh nghiệp theo Kế hoạch số 4837/KH-CAT-PC07 ngày 22/12/2025 của Công an tỉnh; lũy kế đến nay, kiểm tra công tác PCCC tại 82 doanh nghiệp, dự án⁴.

- Báo cáo UBND tỉnh nội dung đề xuất cấp nước tạm cho các dự án thuộc KCN Nhơn Hội (Khu B) của Công ty CP Halcom Việt Nam; Đề xuất giải pháp cấp

⁴ 04 doanh nghiệp trên địa bàn KCN Phú Tài, 31 doanh nghiệp trong KCN Trà Đa, 20 dự án thuộc KCN Long Mỹ, 13 dự án thuộc KCN Nhơn Hòa, 05 dự án thuộc KCN Nhơn Hội (Khu A) và 09 dự án thuộc KKT Nhơn Hội.

nước cho KCN Phù Mỹ; Phương án đầu tư hệ thống thoát nước từ KCN Becamex Bình Định đến sông Hà Thanh, xã Canh Vinh; Kết quả thực hiện đối với dự án đầu tư tại PK 2 4 9; dự án Khu đô thị chức năng FLC Lux City Quy Nhơn;...

- Xây dựng Kế hoạch thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi các Khu kinh tế, Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Phối hợp khảo sát, lập quy hoạch phân khu Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; khảo sát hiện trạng phục vụ lập quy hoạch chi tiết khu trung tâm Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh và khu vực dự kiến thành lập KCN Chư Sê; rà soát, điều chỉnh ranh giới quy hoạch KCN Hòa Bình, KCN Long Mỹ - giai đoạn 3, KCN Chà Rây.

- Thường xuyên làm việc, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án thuộc quần thể Khu du lịch sinh thái FLC Quy Nhơn và dự án Đầu tư phát triển đô thị tại Phân khu số 2, 4, 9, KKT Nhơn Hội; ...

- Duy trì công tác kiểm tra, rà soát việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng tại các khu kinh tế, khu công nghiệp; qua kiểm tra đã phát hiện, lập hồ sơ và đề xuất xử phạt vi phạm hành chính đối với 05⁵ dự án, công trình có hành vi xây dựng không phép, sai phép, với tổng số tiền xử phạt 630 triệu đồng.

- Lũy kế từ đầu năm đến nay, đã trình phê duyệt 02 nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh đồ án QHPK tỷ lệ 1/2000 và 07 nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500; Trình phê duyệt 02 đồ án QHPK, QHPK điều chỉnh 1/2000; Phê duyệt 26 đồ án⁶ QHCT rút gọn, QHCT rút gọn điều chỉnh tỷ lệ 1/500 (QH TMB) các dự án trong Khu công nghiệp; Tổ chức thẩm định 10 Báo cáo nghiên cứu khả thi (BCNCKT)⁷,

⁵ Trung tâm dịch vụ hậu cần Khu neo đậu tàu thuyền - Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Phong Thụ; hành vi vi phạm: xây dựng không phép; số tiền xử phạt: 130.000.000 đồng.

KDL Kỳ Co - Nhơn Lý - Chủ đầu tư: Công ty CP Thương mại Du lịch Hoàng Đạt; hành vi vi phạm: xây dựng không phép; số tiền xử phạt: 130.000.000 đồng.

Laimian, điểm số 3, tuyến du lịch Nhơn Lý - Cát Tiến - Chủ đầu tư: Công ty Cổ phần Bất động sản Thành Châu; hành vi vi phạm: xây dựng không phép; số tiền xử phạt: 130.000.000 đồng.

Mở rộng dây chuyền xưởng sản xuất đồ gỗ xuất khẩu và tiêu thụ nội địa - Chủ đầu tư: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Trung Thanh; hành vi vi phạm: xây dựng sai phép; số tiền xử phạt: 110.000.000 đồng.

Nhà máy sản xuất đồ gỗ nội - ngoại thất và đan nhựa giả mây, gia công cơ khí - Chủ đầu tư: Công ty TNHH Tổng hợp Đại Nam Hưng; hành vi vi phạm: xây dựng không phép; số tiền xử phạt: 130.000.000 đồng.

⁶ Điều chỉnh dự án Đầu tư Xây dựng mới Nhà máy chế biến lâm sản của Công ty Cổ phần Năng lượng ACE Qui Nhơn; Điều chỉnh dự án Nhà máy sản xuất công bê tông ly tâm của Công ty TNHH Thanh Thành; Điều chỉnh dự án Nhà máy sản xuất phân bón NPK của Công ty Cổ phần Vật tư Kỹ thuật Nông nghiệp Bình Định; Điều chỉnh dự án Nhà máy sản xuất chế biến đá granite Hoàng Minh của Công ty TNHH TM và XD Hoàng Minh 2; Điều chỉnh dự án Nhà máy ống thép Hoa Sen Bình Định; Điều chỉnh dự án Nhà máy sản xuất viên nén gỗ xuất khẩu của Công ty TNHH Quốc Nhật Bình Định; Góp ý hồ sơ QH TMB dự án Cơ sở hoàn thiện sản phẩm đan nhựa giả mây của Công ty CP Đầu tư và Thương mại Quốc tế Rồng Vàng tại một phần Lô A2, KCN Phú Tài; Góp ý hồ sơ QH TMB dự án Nhà máy sản xuất đồ gỗ nội – ngoại thất và đan nhựa giả mây, gia công cơ khí của Công ty TNHH Tổng hợp Đại Nam Hưng; Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh QHCT tỷ lệ 1/500 Nhà máy sản xuất của Công ty TNHH Kurz Việt Nam tại Bình Định; chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng tỉ lệ 1/500 đối với dự án: Công ty Cổ phần Rogala; Công ty Cổ phần Đầu tư Xanh Tây Nguyên tại KCN Nam Pleiku, Công ty Cổ phần Khoáng sản Anh Khoa; Công ty Cổ phần Maxcopen; Công ty TNHH MTV Hiệp Hằng Gia Lai; Công ty TNHH Hùng Phú Gia Lai; Công ty TNHH Nhất Hưng Gia Lai; Công ty Tân Gia Bằng tại KCN Trà Đa, Công ty TNHH MTV Đại Thắng tại Khu kinh tế cửa khẩu Lệ Thanh.

⁷ Xác nhận hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh dự án Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi Bigrfeed Bình Định; dự án Nhà máy sản xuất giấy Anh Đức công suất 97.000 tấn/năm của Công ty Cổ phần Sản xuất giấy Anh Đức; HTKT công viên cảnh quan khu thung lũng xanh; Mở rộng nhà máy chế biến gỗ nội – ngoại

cấp 31 giấy phép xây dựng (GPXD) và GPXD điều chỉnh⁸, kiểm tra công tác quản lý chất lượng (QLCT) 11 dự án⁹, kiểm tra công tác nghiệm thu đưa vào sử dụng 11 dự án¹⁰ và 07 văn bản hướng dẫn, đơn đốc các nhà đầu tư KCN, KKT.

2.2. Công tác quản lý đầu tư

** Tình hình thu hút đầu tư:*

- Từ đầu năm đến nay, cấp mới 26 dự án với tổng vốn 17.318 tỷ đồng, trong đó có 03 dự án FDI với tổng mức đăng ký 17,5 triệu USD; Điều chỉnh 61 dự án với vốn tăng thêm 6.558 tỷ đồng. Thu hồi, chấm dứt 17 dự án với vốn đầu tư 2.942 tỷ đồng. Xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đầu tư 15 dự án.

- Kết quả 9 tháng đầu năm, 07 KCN được giao chỉ tiêu thu hút mới được 12/57 dự án (đạt tỷ lệ 21% chỉ tiêu), với tổng vốn đầu tư đăng ký 3.132/31.500 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 10% chỉ tiêu). Cụ thể cho từng KCN như sau:

STT	Khu công nghiệp	Chỉ tiêu năm 2026	Kết quả 9 tháng	Tỷ lệ đạt	Ghi chú
1	KCN Nhơn Hội (Khu A)	06 dự án / 3.000 tỷ đồng	03 dự án / 425 tỷ đồng	50% DA; 14% vốn	Có thêm 03 hồ sơ đang hoàn thiện
2	KCN Becamex	20 dự án / 12.000 tỷ đồng	0 dự án / 0 tỷ đồng	0%	Đã ký MOU với 12 nhà đầu tư
3	KCN Nhơn Hòa	05 dự án / 2.000 tỷ đồng	04 dự án / 692,5 tỷ đồng	80% DA; 34,6% vốn	Kết quả tích cực nhất
4	KCN Hòa Hội	10 dự án / 5.000 tỷ đồng	02 dự án / 85 tỷ đồng	20% DA; 1,7% vốn	Có thêm 03 hồ sơ đang hoàn thiện
5	KCN Nam Pleiku	08 dự án / 4.000 tỷ đồng	03 dự án / 1.930 tỷ đồng	37,5% DA; 48% vốn	Có thêm 03 hồ sơ đang hoàn thiện

thất cao cấp Đức Toàn Bình Định; điều chỉnh dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Nhơn Hòa (Giai đoạn 2).

⁸ Công trình Trạm BTS của Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Tuấn Đức; Cải tạo Tháp sản xuất của Công ty TNHH New Hope Bình Định; Các hạng mục thuộc dự án Khu du lịch Trung Lương của Công ty Cổ phần Quản lý Du lịch Trung Hội; Các hạng mục công trình thuộc dự án Đầu tư xây dựng mới Nhà máy chế biến lâm sản của Công ty Cổ phần Năng lượng ACE Qui Nhơn; Các hạng mục công trình thuộc dự án Nhà máy sản xuất – kinh doanh, chế biến đá granite xuất khẩu và tiêu thụ nội địa của Công ty TNHH Tân Trung Nam, KCN Phú Tài; Các hạng mục công trình thuộc dự án Mở rộng nhà máy chế biến gỗ nội – ngoại thất cao cấp Đức Toàn Bình Định; Chấp thuận xây dựng đồng thời với cấp phép thi công công trình: XDM đường dây 22kV mạch 2 cấp điện xã Nhơn lý và XDM đường dây cáp ngầm 22kV tạo điểm mở đầu nối đường dây 22kV sau PĐ Hội Sơn theo đề nghị của Công ty Điện lực Gia Lai; Các hạng mục thuộc dự án Bãi đỗ xe sườn núi Phương Mai, KKT Nhơn Hội. Cấp Giấy phép xây dựng cho Công ty Cổ phần Khoáng sản Anh Khoa; Công ty Cổ phần Maxcopex; Công ty TNHH MTV Hiệp Hằng Gia Lai; Công ty TNHH Hùng Phú Gia Lai; Công ty TNHH Nhất Hưng Gia Lai; Công ty Tân Gia Bằng tại KCN Trà Đa và Công ty TNHH MTV Đại Thắng tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; thực hiện gia hạn 01 giấy phép xây dựng hạng mục hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy KCN Nam Pleiku, cấp phép xây dựng sửa chữa cải tạo 02 Công ty TNHH Hùng Phú Gia Lai và Công ty Cổ phần Khoáng sản Anh Khoa tại KCN Trà Đa.

⁹ Các Khu ĐDC - cải táng phục vụ KCN Phù Mỹ và các dự án lân cận; dự án Mở rộng nhà máy chế biến gỗ nội – ngoại thất cao cấp Đức Toàn Bình Định, KCN A;...

¹⁰ Nghiệm thu các hạng mục thuộc dự án Hệ thống cấp nước KKT Nhơn Hội (giai đoạn 1); Nghiệm thu HTKT Khu Tái định cư – Dân cư Hiệp Vinh 1B của Công ty CP Becamex Bình Định; dự án Nhà máy sản xuất nội thất xuất khẩu của Công ty TNHH Nội thất Elite Star Việt Nam; Thông báo kết quả nghiệm thu các hạng mục Hạ tầng kỹ thuật dự án Khu ĐDC – DC Hiệp Vinh 1A, 1B của Công ty CP Becamex Bình Định,...

6	KCN Bình Nghi	04 dự án / 2.500 tỷ đồng	0 dự án / 0 tỷ đồng	0%	Đang tập trung hoàn thiện hạ tầng
7	KCN Phù Mỹ giai đoạn 1	04 dự án / 3.000 tỷ đồng	0 dự án / 0 tỷ đồng	0%	Đang tập trung hoàn thiện hạ tầng
Tổng cộng		57 dự án / 31.500 tỷ đồng	12 dự án / 3.132 tỷ đồng	21% DA; 10% vốn	Chưa đạt kỳ vọng

- Lũy kế đến nay, trên địa bàn KKT, KCN đã thu hút 528 dự án (bao gồm dự án đầu tư phát triển hạ tầng) với tổng vốn đầu tư đăng ký 263.468 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện khoảng 77.798 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 29,5% tổng vốn đăng ký. Trong đó có 56 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với vốn đăng ký 2,155 tỷ USD. Trong đó:

TT	Khu kinh tế/Khu công nghiệp	Số DA	Vốn ĐKĐT (tỷ đ)	Vốn TH (tỷ đ)	Vốn TH/vốn ĐK
1	Khu kinh tế Nhơn Hội, trong đó:	151	217.926	54.194	24,8%
-	KCN Nhơn Hội (khu A)	67	35.888	6.919	19,5%
-	KCN Nhơn Hội (khu B)	03	2.121	1.874	88%
-	KCN Becamex	11	11.463	4.722	43%
-	Ngoài KCN, thuộc KKT Nhơn Hội	70	168.454	40.679	24%
2	KKT Lệ Thanh	36	3.265	327	10%
3	Các Khu công nghiệp	341	42.278	23.277	55%
-	KCN Phú Tài	160	5.112	4.915	97,6%
-	KCN Long Mỹ	39	2.824	2.705	96%
-	KCN Nhơn Hòa	63	10.890	8.265	76%
-	KCN Hòa Hội	07	3.051	2.152	70,5%
-	KCN Trà Đa	62	4.787	3.860	80,6%
-	KCN Nam Pleiku	05	2.907	121	4%
-	KCN Phù Mỹ - gđ 1	01	5.461	1.056	23%
-	KCN Bình Nghi	01	1.460,6	163	11%
-	KCN Tây Giang	01	1.797,7	40	0
-	KCN Cát Trinh	01	2.554	5	0
-	KCN Long Mỹ - GD 2	01	1.433,25	0	0

- Lũy kế từ đầu năm đến nay, có 9/17 dự án khởi công trong năm 2026.

- Đến nay đã tiến hành kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và xử lý đối với 59 dự án, đạt tỷ lệ 100% so với Kế hoạch. Bên cạnh đó, kiểm tra tiến độ thực hiện đối với 06 dự án¹¹, 11 dự án chậm tiến độ¹²; đôn đốc 11 dự án tại KCN Trà Đa đẩy nhanh tiến độ đáp ứng các điều kiện đưa vào khai thác, vận hành theo quy định pháp luật.

** Tình hình thực hiện các dự án đã khởi công:*

- **KCN Phù Mỹ - Giai đoạn 1:** Hoàn thành công tác GPMB diện tích 239 ha/436 ha. Đã triển khai thi công hoàn thành 02 Khu Nhà quản lý điều hành Dự án với tổng quy mô diện tích 405 m². Hiện, đơn vị thi công đang triển khai thi công san nền, đường giao thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật KCN đối với phần diện tích đã được bàn giao, cụ thể: Đào nền đường: đạt khối lượng 230.000m³; Đắp nền đường: đạt khối lượng 121.000m³; Đào san nền: đạt khối lượng 223.000m³; Đắp san nền: đạt khối lượng 288.000m³; Nhập 1074md cống BTCT, 1263md cống nhựa HDPE; Lắp đặt 733md cống thoát nước mưa, 500md cống thoát nước thải; Đồ bê tông hố ga thoát nước: đạt khối lượng 86 cái. Tổng vốn thực hiện đạt 1.056 tỷ đồng.

- **Điểm số 2 (2-2), Khu du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến:** Hoàn tất các thủ tục liên quan về đất đai, được UBND tỉnh Quyết định cho thuê đất để thực hiện dự án tại Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 06/02/2025. Đến nay, Nhà đầu tư đã hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định, đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện dự án trên hiện trường. Tổng diện tích dự án 40,21 ha, đã bàn giao cho Chủ đầu tư để triển khai thi công xây dựng, cụ thể: Đào 35.148,32m³ nền đường, 263.158,48m³ san nền. Đắp 24.187,64m³ nền đường, 260.578,14m³ san nền. Lắp 3.915m cống TNM, 215 hố ga TNM, 92 hố ga TNT. Vốn thực hiện đạt 604 tỷ đồng.

- **KCN Bình Nghi:** đã hoàn thành các thủ tục Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000, Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Báo cáo nghiên cứu khả thi, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, công tác rà phá bom mìn (Trung tâm rà phá bom mìn, vật nổ đã hoàn thành thi công theo phương án được duyệt và có Văn bản ngày 18/11/2025 cam kết bảo đảm an toàn mặt bằng và rà phá bom mìn, vật nổ trên diện tích 207,67 ha của dự án), Thẩm duyệt PCCC, Quyết định cho thuê đất của UBND xã Tây Sơn, Giấy phép xây dựng, Thiết kế bản vẽ thi công, dự toán (Chủ đầu tư tự phê duyệt). Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho diện tích 45.1 ha.

+ Công tác thi công: đang tập trung đẩy nhanh công tác thi công san nền, xây dựng các tuyến giao thông, công trình trên tuyến và các công trình hạ tầng kỹ thuật trên phần diện tích được bàn giao 50,5 ha: Thi công san nền lô được 470.835/1.815.695m³ đất; Thi công đắp đất nền đường K95, K98, hạ tầng kỹ thuật từng đoạn các tuyến đường N1, N2, D2 và D3, được 4/8 tuyến đường giao thông; đang triển khai thi công trạm xử lý nước thải. Tổng giá trị đã thực hiện đạt 163 tỷ đồng.

¹¹ 02 dự án tại KCN Trà Đa và 04 dự án tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh

¹² 06 dự án tại KCN Trà Đa và 05 dự án tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh

** Tình hình thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất (QSDD)*

- Đã hoàn thành đấu giá 02 dự án: Khu du lịch sinh thái Eo Gió (Công ty CP Địa ốc Star Hà Nội trúng đấu giá) và Khu đất liền kề dự án Khu du lịch cửa biển (Công ty CP Đầu tư Tầm nhìn chân trời trúng đấu giá).

- Đang thông báo đấu giá QSDD 03 dự án: Điểm dừng chân ngắm cảnh phía Nam đèo Vĩnh Hội đã thông báo đấu giá lần 2, không có nhà đầu tư tham gia; Khu dân cư trung tâm xã Nhơn Hải (Điểm số 3) đã thông báo đấu giá lựa chọn nhà đầu tư; Dự án Kinh doanh khu liên hợp thương mại dịch vụ và cửa hàng kinh doanh xăng dầu đang tổ chức thông báo đấu giá.

- Đã hoàn thành thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, tiếp tục hoàn thiện phương án đấu giá trình UBND tỉnh đối với 04 dự án: Khu nghỉ dưỡng biệt thự Học viện Golf; Khu du lịch Eo Vượt 1, Eo Vượt 2; Khu du lịch Tân Thanh.

- Đã hoàn thành báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư, trình UBND tỉnh: Dự án Khu du lịch sườn phía Đông núi Phương Mai.

- Chợ trung tâm (Becamex): Đã có văn bản hướng dẫn nhà đầu tư đối với trường hợp 01 nhà đầu tư nộp hồ sơ.

- KKT cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh: 02 dự án đã chấp thuận chủ trương đầu tư (Dự án đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Khu kinh tế cửa khẩu Lệ Thanh; Khu phi thuế quan); tiếp tục hoàn thiện thủ tục để khởi công.

** Tình hình thực hiện đấu thầu, lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư*

- Đã hoàn thành 02 dự án (Khu đô thị thương mại dịch vụ trung tâm Cát Tiến và Khu đô thị du lịch biển Cát Tiến); 01 dự án hoàn thành thủ tục chấp thuận nhà đầu tư (Trung tâm văn hóa - thể thao).

- Đang rà soát, hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án đầu tư: Khu đô thị 03 thuộc Khu đô thị phía Đông đầm Thị Nại, làm cơ sở thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo Điều chỉnh cục bộ QH 1/2000 Phân khu 04, KKT Nhơn Hội.

2.3. Công tác quản lý doanh nghiệp trong KKT, KCN

- Tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong KKT, KCN 9 tháng đầu năm 2026 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Hiện nay có 314 doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh (trong đó: Đông Gia Lai có 235 doanh nghiệp, Tây Gia Lai có 79 doanh nghiệp) với tổng doanh thu ước đạt 94.301 tỷ đồng, tăng 31,5% so với cùng kỳ năm 2025; kim ngạch xuất khẩu đạt 2.089 triệu USD, tăng 26,4% so với cùng kỳ; tổng nộp ngân sách đạt 1.339 tỷ đồng, tăng 11,5% so với cùng kỳ.

- Tổng số lao động trong các DN là 30.007 lao động, trong đó lao động nữ là 14.940 lao động (Đông Gia Lai có 28.254 lao động, 14.204 lao động nữ; Tây Gia Lai có 1.753 lao động, 736 lao động nữ).

- Trong 9 tháng đã cấp 147 giấy phép lao động (GPLĐ) cho người nước ngoài đang làm việc tại các KCN, KKT (cấp mới 92 GPLĐ, cấp lại 10 GPLĐ, gia hạn 45 GPLĐ), xác nhận 03 trường hợp miễn GPLĐ. Tiếp nhận 38 Thỏa ước lao động, công nhận 29 Nội quy lao động và 15 thang lương, bảng lương. Tiếp nhận

làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong năm của Chi nhánh Công ty TNHH Red River Foods Việt Nam tại Bình Định; có 88 doanh nghiệp tổ chức Hội nghị người lao động năm 2026; 06 DN thành lập tổ chức Công đoàn cơ sở với tổng số 284 đoàn viên Công đoàn.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tuyên truyền, thông tin đến các doanh nghiệp trong KCN, KKT tham gia 14 phiên giao dịch việc làm nhằm hỗ trợ tuyển dụng và kết nối cung - cầu lao động.

- Tổ chức làm việc với 62 doanh nghiệp, nắm bắt tình hình hoạt động của doanh nghiệp; kịp thời tổng hợp, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến sản xuất, kinh doanh, lao động, hạ tầng, thủ tục hành chính. Hỗ trợ kết nối thương mại điện tử xuyên biên giới giữa Tập đoàn Amazon với hơn 40 DN có hoạt động xuất khẩu trong KCN.

- Thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về việc cho thuê, thuê lại nhà xưởng tại KCN Phú Tài, KCN Long Mỹ theo Quyết định số 395/QĐ-BQL ngày 29/6/2026. Kết quả đã phối hợp với Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Thi hành án dân sự, Công ty CP Đầu tư xây dựng tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật tại mặt bằng của 07 doanh nghiệp¹³ cho thuê và thuê lại nhà xưởng tại KCN Phú Tài, KCN Long Mỹ; tổng hợp, lập biên bản kiểm tra; yêu cầu doanh nghiệp khắc phục các tồn tại thuộc thẩm quyền.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh và Nghị quyết số 79-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản liên quan đến phát triển kinh tế nhà nước.

- Đã hoàn thành công tác phối hợp với Sở Nội vụ triển khai Tháng an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ), đã có 02 doanh nghiệp, 02 cá nhân đã được UBND tỉnh tặng bằng khen; 03 doanh nghiệp, 03 cá nhân được Giám đốc Sở tặng giấy khen trong công tác ATVSLĐ.

- Phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH - Công an tỉnh tổ chức thành công Hội thi thể thao nghiệp vụ chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; lực lượng PCCC và CNCH cơ sở, chuyên ngành trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026 tại 04 Cụm thi: Cụm KCN Phú Tài - Long Mỹ, Cụm KCN Trà Đa, Cụm KCN Nhơn Hòa và Cụm KKT Nhơn Hội.

- Phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh làm việc với Công ty TNHH Olam Việt Nam liên quan đến đơn khiếu kiện của người lao động về việc Công ty chưa chi trả tiền thưởng năm. Phối hợp với UBND Phường Quy Nhơn Tây, Công an Phường Quy Nhơn Tây làm việc với Công ty CP Đầu tư và xây dựng Bình Định, Công ty TNHH Tuấn Phong, Chi nhánh Công ty TNHH Olam Việt Nam tại Quy Nhơn liên quan đến việc thanh toán tiền thuê lại đất gắn kết cầu hạ tầng tại lô C19, KCN Phú Tài và bảo đảm hoạt động ổn định của doanh nghiệp. Phối hợp với Công an phường An Nhơn Nam nắm tình hình, hỗ trợ xử lý và tiếp tục theo dõi tình hình nợ lương tại Công ty TNHH Phúc Thịnh nhằm đảm bảo an ninh trật tự tại doanh

¹³ 1. DNTN Sơn Hải, 2. XNTD Nam Bình, 3. Công ty TNHH Thanh Bình, 4. DNTN Phú Lợi, 5. Công ty TNHH Trường Lâm, 6. Công ty CP vật tư nông sản, 7. Công ty CP Cơ khí và XD Quang Trung.

nghiệp. Đã xử lý, hòa giải xong 02 trường hợp khiếu kiện về tiền lương tại Công ty TNHH Olam Việt Nam tại Quy Nhơn.

- Tham mưu biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại dự án Khu đất ở, dịch vụ thương mại 03 và 04 thuộc Khu đô thị cửa ngõ Cát Tiến, KKT Nhơn Hội theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại VB số 9703/UBND-XDCT ngày 21/7/2026, kết quả đã giải quyết hoàn tất việc tranh chấp giữa Chủ đầu tư dự án (Công ty Lạc Việt) và Nhà thầu xây dựng và Công ty Lạc Việt tiếp tục thi công hoàn thiện dự án theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2.4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

- Đấu giá quyền sử dụng đất (lô đất ở): (i) Khu dân cư dọc tuyến đường nối từ đường trục KKT đến Khu tâm linh chùa Linh Phong: Tổ chức đấu giá thành công 05 phiên với 36 lô đất, tổng giá trị thu được là **68.863,144** triệu đồng; Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu giá, lập Phiếu chuyển thông tin đề nghị Thuế cơ sở 3 ban hành Thông báo thuế. Đến nay đã tiếp nhận giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước và hoàn chỉnh hồ sơ nộp đề nghị UBND xã Cát Tiến cấp GCN QSD đất cho toàn bộ 36 khách hàng trúng đấu giá; (ii) Phân khu số 5, Phân khu số 8 Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội: Không có khách hàng tham gia đấu giá.

- Hoàn thành công tác xác định giá đất đối với **10** dự án. Trong đó **04** dự án¹⁴ xác định giá đất khởi điểm để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất; **03** dự án¹⁵ xác định giá đất cụ thể để tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; **03** dự án¹⁶ xác định tiền thuê đất chênh lệch do điều chỉnh quy hoạch.

- Cho thuê đất **04** dự án¹⁷ đầu tư với tổng diện tích 45.93 ha; đồng thời điều chỉnh, bổ sung Quyết định thuê đất đối với **01** dự án¹⁸.

- Thẩm định, cấp, cấp điều chỉnh 28 GPMT cho 28 dự án, cơ sở trong các KKT, KCN; Tiếp nhận đăng ký môi trường cho 33 dự án.

- Tổ chức kiểm tra, họp thẩm định báo cáo đề xuất cấp Giấy phép môi trường đối với 08 dự án, cơ sở và có Văn bản thông báo kết quả thẩm định để Chủ đầu tư dự án chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ, trình cấp phép theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, lấy mẫu quan trắc và thông báo kết quả vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của 12 dự án, cơ sở trên địa bàn KKT, KCN.

- Đã kịp thời kiểm tra công tác bảo vệ môi trường đối với 14 doanh nghiệp

¹⁴ (i) Khu đất liền kề dự án Khu du lịch Cửa Biển; (ii) Khu dân cư trung tâm xã Nhơn Hải (Điểm số 3); (iii) Kinh doanh Khu liên hợp dịch vụ thương mại và Cửa hàng xăng dầu tại Khu trung tâm Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; (iv) Chợ trung tâm tại ô TM thuộc Khu TĐC - Dân cư Hiệp Vinh 1 B.

¹⁵ (i) Chuyển đổi sang đất ở đô thị trên một phần diện tích của Dự án Trung tâm Thương mại - Dịch vụ Du lịch Nhơn Hội, đợt 1- diện tích 7,91ha; (ii) Chuyển đổi sang đất ở đô thị trên một phần diện tích của Dự án Trung tâm Thương mại - Dịch vụ Du lịch Nhơn Hội, đợt 2 - diện tích 2,78ha; (iii) Trung tâm Văn hóa – Thể thao tại Khu tái định cư – dân cư Hiệp Vinh 1B.

¹⁶ (i) Khu du lịch Trung Lương - Khu A; (ii) Khu du lịch Trung Lương - Khu B; (iii) Công viên động vật hoang dã FLC Quy Nhơn).

¹⁷ (i) Khu du lịch sinh thái Eo Gió; (ii) Trung tâm Văn hóa – Thể thao tại Khu tái định cư – dân cư Hiệp Vinh 1B; (iii) Trạm BTS tại Khu kinh tế Nhơn Hội thuộc phường Quy Nhơn Đông; (iv) Nhà máy sản xuất nước giải khát FLC Quy Nhơn.

¹⁸ (i) Khu du lịch Trung Lương - Khu A.

theo kiến nghị, phản ánh của nhân dân và kiểm tra, rà soát công tác BVMT tại 11 doanh nghiệp. Sau khi kiểm tra xác minh, rà soát Ban Quản lý Khu kinh tế có văn bản yêu cầu các doanh nghiệp vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý bụi, khí thải và thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động, không để xảy ra sự cố gây ảnh hưởng đến môi trường.

- Xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn các KKT, KCN bằng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường được UBND tỉnh phân bổ cho Ban Quản lý KKT trong năm 2026.

- Rà soát, xây dựng mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn KKT Cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh và KKT Nhơn Hội, theo đó đã thực hiện hoàn thành các thủ tục liên quan, lựa chọn đơn vị có chức năng theo quy định để tổ chức thực hiện nhiệm vụ (lập và phê duyệt dự toán; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; thương thảo, hợp đồng); đã tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ đo đạc, quan trắc đợt 1 đảm bảo thời gian quy định.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện việc thu gom, lưu chứa và chuyển giao chất thải rắn công nghiệp thông thường trong quá trình hoạt động các dự án trên địa bàn KKT và các KCN; một số nội dung liên quan về lĩnh vực môi trường theo quy định của Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ.

- Hoàn thành việc kiểm tra, rà soát công tác bảo vệ môi trường tại 07 dự án Trạm trộn bê tông và có văn bản đề nghị các doanh nghiệp triển khai thực hiện các giải pháp thu hồi, tái chế, tái sử dụng đối với các loại chất thải là bê tông thừa, bùn xi măng của các Trạm trộn bê tông trên địa bàn KKT, KCN theo chỉ đạo của UBND tỉnh; kiểm tra vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường của 03 dự án; Đôn đốc 10 doanh nghiệp hoạt động trong KCN Trà Đa hoàn thiện thủ tục pháp lý về môi trường.

- Thực hiện khảo sát, đánh giá trữ lượng cát tại các dự án trong KKT Nhơn Hội và có Văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất UBND tỉnh phương án tổ chức đấu giá. Trên cơ sở đề xuất của cơ quan chuyên môn, UBND tỉnh đã có chủ trương, thống nhất phương án đấu giá khối lượng cát thô tại KKT Nhơn Hội theo hình thức đấu giá tài sản và giao Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị địa phương liên quan tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra để xem xét, giải quyết khối lượng chất thải rắn xây dựng phát sinh từ quá trình thi công dự án Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý. Trên cơ sở kết quả làm việc, đã có Văn bản thống nhất để Công ty TNHH MTV Ngân Tín Quy Nhơn tổ chức cho đơn vị nhà thầu vận chuyển khoảng 15.000 m³ xà bần (không lẫn rác thải sinh hoạt, chất thải nguy hại và các chất thải ô nhiễm khác) đến đổ thải tại khu đất trống, chưa xây dựng hạ tầng thuộc Phân khu số 05, KKT Nhơn Hội.

- Hoàn thành các thủ tục liên quan để tổ chức lựa chọn nhà thầu và đã ký hợp đồng triển khai thực hiện nhiệm vụ mua sắm, lắp đặt hệ thống camera giám sát phục vụ công tác phối hợp quản lý, bảo vệ khoáng sản cát chưa khai thác trên địa bàn KKT Nhơn Hội. Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công lắp đặt tại hiện

trường KKT Nhơn Hội.

- Thường xuyên kiểm tra/phối hợp chính quyền, công an các địa phương, Đoàn Biên phòng Nhơn lý kiểm tra hiện trường nhằm ngăn chặn, xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản (cát, đất) trái phép tại KKT Nhơn Hội; Phối hợp xử lý 03 vụ khai thác cát trái phép: (i) Phối hợp UBND xã Cát Tiến xử lý đối tượng khai thác cát trái phép tại phía Bắc Tuyến đường nối từ nút T24 đường trục KKT ra biển, KKT Nhơn Hội; (ii) Phối hợp Đoàn Biên phòng Nhơn Lý xử lý khai thác cát tại dự án của Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC; (iii) Có Văn bản đề nghị UBND xã Cát Tiến xử lý các cá nhân khai thác cát trái phép trong dự án Khu nghỉ dưỡng, điều dưỡng và phục hồi chức năng của Công ty TNHH Bệnh viện Hồng Đức Bình Định. Đồng thời, yêu cầu Công ty khẩn trương triển khai thi công xây dựng dự án và có biện pháp quản lý mặt bằng, bảo vệ tài nguyên khoáng sản trong phạm vi quy hoạch.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn/có Văn bản hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ cấp Giấy xác nhận thu hồi khoáng sản theo quy định đối với 05 dự án¹⁹; Có Văn bản hướng dẫn, phúc đáp Công ty Cổ phần Phú Hòa City về việc hướng dẫn tham gia đấu giá khai thác khoáng sản cát xây dựng tại KKT Nhơn Hội.

2.5. Công tác quản lý cửa khẩu

- Hoạt động xuất nhập khẩu qua Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh cơ bản ổn định. Quý III (từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026), tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 41,07 triệu USD. Lũy kế 9 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 264,36 triệu USD, tăng 69% so với cùng kỳ năm 2025. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu gồm kết cấu thép, sắt thép, thức ăn gia súc, phân bón, điện năng, hàng bách hóa và vật tư nông nghiệp; các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu gồm nông sản, cao su, trái cây tươi và bò cái mang thai.

- Số tiền thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào cửa khẩu trong Khu vực cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh quý III (từ ngày 15/6/2026 đến ngày 14/9/2026) là: 653,41 triệu đồng. Lũy kế 9 tháng (từ đầu năm đến ngày 14/9/2026) là: 3.949,55 triệu đồng.

- Tổng số thu thuế và các khoản thu khác thông qua hoạt động xuất nhập khẩu quý III đạt 5,28 tỷ đồng; lũy kế từ đầu năm đến ngày 14/9/2026 đạt 10,53 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng số tờ khai vận chuyển độc lập phát sinh từ đầu năm đến ngày 14/9/2026 đạt 811 tờ khai, giảm 14% so với cùng kỳ năm trước. Công tác xử lý vi phạm pháp luật hải quan được thực hiện theo quy định; trong kỳ không phát sinh vụ việc mới, lũy kế từ đầu năm phát sinh 08 vụ vi phạm với tổng số tiền xử phạt hành chính 29,3 triệu đồng.

- Công tác quản lý phương tiện vận tải và hành khách xuất nhập cảnh được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định. Trong 9 tháng, tổng số phương tiện xuất nhập

¹⁹ (i) Dự án hạ tầng KCN Bình Nghi; (ii) Dự án Điểm số 2 (2-2) Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến; (iii) dự án Chuyển đổi sang đất ở đô thị trên một phần diện tích của dự án Trung tâm Thương mại - Dịch vụ Du lịch Nhơn Hội; (iv) Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC; (v) dự án Khu đô thị Tây Nam xã Nhơn Lý.

cảnh đạt 22.633 lượt, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước; tổng số hành khách xuất nhập cảnh đạt 112.664 lượt, tăng 6% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động xuất nhập cảnh diễn ra ổn định, bảo đảm an ninh, an toàn, không phát sinh vụ việc phức tạp tại khu vực cửa khẩu.

- Đối với Dự án Chuyển đổi Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh theo mô hình Cửa khẩu số: Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 29/01/2026 của UBND tỉnh về triển khai chuyển đổi Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh theo mô hình Cửa khẩu số, Ban Quản lý KKT được giao làm chủ đầu tư Dự án Chuyển đổi Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh theo mô hình Cửa khẩu số với tổng kinh phí được bố trí 6,287 tỷ đồng theo dự toán ngân sách nhà nước năm 2026. Để triển khai thực hiện, Ban Quản lý Khu kinh tế đã ban hành Quyết định số 171/QĐ-BQL ngày 24/3/2026 phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí; Quyết định số 356/QĐ-BQL ngày 12/6/2026 phê duyệt điều chỉnh chủ trương, dự kiến kinh phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư; đồng thời tổ chức thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu theo quy định.

Đến nay, công tác chuẩn bị đầu tư và lựa chọn nhà thầu cơ bản hoàn thành. Ban Quản lý KKT đã lựa chọn các đơn vị tư vấn phục vụ lập, thẩm tra Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thẩm định giá, lập và thẩm định hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu và giám sát; đồng thời hoàn thành lựa chọn nhà thầu đối với 02 gói thầu chính gồm: Thuê dịch vụ công nghệ thông tin Nền tảng ứng dụng Cửa khẩu số và Mua sắm trang thiết bị hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin. Tổ chức tập huấn, vận hành thử nghiệm hệ thống vào ngày 20/8/2026, phân đầu hoàn thành toàn bộ khối lượng, đưa hệ thống Cửa khẩu số vào khai thác, vận hành và thực hiện giải ngân theo quy định.

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh: đã phối hợp lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, tổng hợp, hoàn thiện và tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề cương và kinh phí xây dựng Đề án tại Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 05/6/2026. Lập thủ tục phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chỉ định thầu các gói tư vấn lập, thẩm định E-HSMT. Đến nay, đã hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà thầu và đang triển khai xây dựng Đề án Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tỉnh Gia Lai, làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh xem xét, hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt.

- Công tác phối hợp triển khai Cửa khẩu số tại Cửa khẩu quốc tế Oyadav

+ Ngày 06/5/2026, Ban Quản lý KKT có văn bản gửi Văn phòng Quản lý Cửa khẩu quốc tế Oyadav đề nghị phối hợp triển khai chuyển đổi cặp Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh - Oyadav theo mô hình Cửa khẩu số. Ngày 11/5/2026, phía Oyadav có văn bản phản hồi, ghi nhận các nội dung phía tỉnh Gia Lai đề xuất; đồng thời cho biết nội dung này thuộc thẩm quyền xem xét của cấp có thẩm quyền Campuchia nên phải báo cáo, xin ý kiến trước khi triển khai.

+ Ban Quản lý KKT đã nhiều lần trao đổi, đề nghị phía Oyadav phối hợp triển khai. Ngày 04/8/2026, Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp tục mời Văn phòng Quản lý Cửa khẩu quốc tế Oyadav tham dự Hội nghị giao ban cặp cửa khẩu dự kiến tổ chức ngày 10/8/2026 để trao đổi, thống nhất các nội dung phối hợp. Tuy nhiên, do chưa

nhận được ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền Campuchia, phía Oyadav chưa bố trí tham dự và đến nay hai bên chưa tổ chức được cuộc họp để thống nhất phương án triển khai.

+ Để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao và thúc đẩy nội dung phối hợp qua kênh đối ngoại cấp tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế đã phối hợp với Sở Ngoại vụ tham mưu UBND tỉnh ban hành Công hàm số 11608/CH-UBND ngày 15/9/2026 gửi chính quyền tỉnh Ratanakiri, đề nghị phối hợp, trao đổi và thúc đẩy việc triển khai mô hình Cửa khẩu số tại Cửa khẩu quốc tế Oyadav, đồng bộ với việc triển khai Cửa khẩu số tại Cửa khẩu quốc tế Lê Thanh.

- Tham mưu báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về định hướng hợp tác phát triển kinh tế giữa tỉnh Gia Lai với các tỉnh giáp biên của Vương quốc Campuchia giai đoạn 2026 - 2035 phục vụ làm việc với Bộ Ngoại giao; chuẩn bị nội dung phục vụ các buổi làm việc của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy và lãnh đạo tỉnh tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lê Thanh.

- Phối hợp với Đoàn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Lê Thanh tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân và người điều khiển phương tiện chấp hành nghiêm các quy định về dừng, đỗ xe tại khu vực cửa khẩu; góp phần bảo đảm trật tự, mỹ quan và an toàn giao thông trong khu vực.

2.6. Công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng (GPMB)

Tập trung chỉ đạo, điều hành công tác bồi thường GPMB các dự án với kết quả 9 tháng đầu năm đã hoàn thành duyệt 69 phương án (*trong đó có 13 phương án mộ với 6.870 ngôi mộ*) với tổng giá trị 753,59 tỷ đồng cho 1.361 lượt hộ gia đình và 12 lượt tổ chức, diện tích đề nghị thu hồi 181,03ha; Đã hoàn thành chi trả bồi thường với tổng kinh phí 352,64 tỷ đồng, di dời 4.164 mộ và diện tích đất sạch đã GPMB 121,23ha.

Trong đó hoàn thành cơ bản GPMB dự án: Khu cải táng xã Mỹ An (diện tích 14,75 ha), Khu cải táng xã Mỹ Thọ (diện tích 6,04 ha), Điểm tái định cư Mỹ Thọ (diện tích 24,66 ha), Nghĩa trang nhân dân thôn 4, xã Tây Sơn (diện tích 2,7 ha), Tuyến đường nối từ nút T24 Đường trục KKT Nhơn Hội ra biển (4,16 ha), Dự án Chuyển đổi sang đất ở đô thị trên một phần diện tích dự án Trung tâm Thương mại dịch vụ du lịch Nhơn Hội (đợt 4, diện tích 5,65 ha), Khu dân cư trung tâm xã Nhơn Hải (Điểm số 3, diện tích 3,57ha), Khu cải táng, mai táng phía Nam nghĩa trang thôn Chánh Oai đã hoàn thành GPMB 8,67/9,8 ha (1,13 ha còn lại, các hộ đã thống nhất nhận tiền và đang chờ bố trí kinh phí chi trả).

Kết quả tại các dự án khác:

(1). *Khu đô thị thương mại dịch vụ Trung tâm Cát Tiến (22ha)*: Hoàn thành phê duyệt 04 Phương án cho 168 trường hợp với tổng giá trị 117,46 tỷ đồng; Vận động chi trả bồi thường 107 trường hợp với số tiền 72,09 tỷ đồng, diện tích đã GPMB 15,5ha.

(2). *Khu du lịch Tân Thanh (42,6ha)*: Hoàn thành công tác kê khai, kiểm đếm, lập và trình phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ di dời 180 ngôi mộ; kiểm đếm đất đai, tài sản 150 hộ đất nông nghiệp và 23 hộ có nhà và chuyển hồ sơ

của 159 trường hợp để UBND xã Cát Tiến xác nhận nguồn gốc sử dụng đất. Nghiệm thu, di dời 35/180 ngôi mộ.

(3). *Khu đô thị du lịch biển Cát Tiến (31,45ha)*: Bàn giao 22,83 ha đất đã GPMB sạch cho Chủ đầu tư triển khai dự án; hoàn thành kiểm đếm đất đai, tài sản có trên đất 105/129 trường hợp (trong đó 46 trường hợp có nhà).

(4). *Nghĩa trang nhân dân thôn An Đức, xã Phù Cát (14,76ha)*: Hoàn thành công tác lập, trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho 24 trường hợp và 01 tổ chức với giá trị 55,12 tỷ đồng. Đã chi trả bồi thường cho 22/25 trường hợp với số tiền 50,95 tỷ đồng, diện tích đã GPMB 14,01/14,76ha.

(5). *Khu công nghiệp Cát Trinh (368,1ha)*:

+ Hoàn thành kiểm đếm đất đai, tài sản có trên đất 146 trường hợp (11 trường hợp có nhà) và chuyển UBND xã xác nhận nguồn gốc sử dụng đất; Hiện đã họp Tổ công tác, Hội đồng bồi thường Phương án (đợt 5) đối với 33 trường hợp đất nông nghiệp.

+ Đã trình phê duyệt 04 phương án cho 2.183 ngôi mộ và 55 trường hợp (*phần diện tích Nhà máy xử lý nước thải dự án 79ha*) với tổng giá trị 55,09 tỷ đồng; Đã di dời 863 mộ/2.183 ngôi mộ.

(6). *Khu tái định cư Tân Thanh (giai đoạn 2) và Khu tái định cư Cát Trinh*: Hợp dân triển khai công tác GPMB; ban hành kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc kiểm đếm.

(7). *Khu TĐC tại phía Tây Bàu Hồ, phường Hoài Nhơn Đông*: Hoàn thành kiểm đếm 182/197 trường hợp (28 trường hợp có nhà) và chuyển 154/182 trường hợp để xác nhận nguồn gốc đất; Đã phê duyệt Phương án di dời, hoàn trả hệ thống điện 22kV, 0,4kV và TBA 400kVA phục vụ GPMB với giá trị 7,35 tỷ đồng; Hợp Hội đồng bồi thường thông qua Phương án (đợt 1) cho 87 trường hợp có đất nông nghiệp.

(8). *Khu công nghiệp Phù Mỹ (198ha)*: Hoàn thành kiểm đếm 658 trường hợp (trong đó có 115 trường hợp có nhà) và 3.759 ngôi mộ; Đã họp Tổ công tác và Hội đồng bồi thường thông qua 03 phương án cho 112 trường hợp và công khai dự thảo phương án.

Trong 9 tháng đã trình phê duyệt 12 phương án cho 251 trường hợp (đất nông nghiệp) và 3.759 mộ với tổng giá trị 224,65 tỷ đồng, diện tích đề nghị thu hồi 47,87ha; nghiệm thu, di dời 2.391 ngôi mộ.

(9). *Khu TĐC phục vụ KCN Phù Mỹ và các dự án lân cận*: Phê duyệt phương án bồi thường cho 21 trường hợp, diện tích 0,27ha với giá trị 1,58 tỷ đồng để làm tuyến đường vào Khu TĐC xã Mỹ Thọ. Hoàn thành xử lý dứt điểm dự án.

(10). *Điểm mở 82A để phục vụ các dự án khu TĐC và khu cải táng phục vụ công tác GPMB KCN Phù Mỹ (6,26ha)*: Hoàn thành công tác kiểm đếm và trình phê duyệt Phương án cho 30 trường hợp có đất nông nghiệp và 43 ngôi mộ. Hoàn thành công tác GPMB của dự án.

(11). *Khu công nghiệp Bình Nghi (207,6ha)*: Hoàn thành công tác kiểm đếm

của dự án, chuyển địa phương xác nhận nguồn gốc sử dụng đất và trình phê duyệt 08 phương án cho 214 hộ và 17 ngôi mộ với giá trị 121,13 tỷ đồng.

Dự án này đến nay, đã phê duyệt 17 phương án cho 384 hộ và 1.193 mộ với giá trị 213,35 tỷ đồng, diện tích đề nghị thu hồi 83,06ha; đã chi trả bồi thường 163,95 tỷ đồng. Hoàn thành GPMB đất sạch 74,0ha và di dời 1.170/1.193 ngôi mộ.

(12). *Nghĩa trang nhân dân thôn 4, xã Tây Sơn (2,62ha)*: Hoàn thành chi trả được 09 trường hợp với số tiền 9,77 tỷ đồng. Hoàn thành công tác GPMB.

(13). *Khu dân cư trung tâm xã Nhơn Hải - Điểm số 3 (10,98ha)*: Hoàn thành kiểm đếm và phê duyệt 02 phương án cho 621 ngôi mộ với giá trị 6,87 tỷ đồng. Hoàn thành GPMB dự án.

(14). *Chuyển đổi sang đất ở đô thị trên một phần diện tích của dự án Trung tâm TM-DV-DL Nhơn Hội (5,6ha)*: Hoàn thành phê duyệt 02 phương án với giá trị 13,84 tỷ đồng; hoàn thành phá hủy, di dời vật kiến trúc trên đất (nhà A1, A2 và A3) và bàn giao mặt bằng sạch cho Chủ đầu tư thi công. Hiện đang triển khai thủ tục phá hủy, thu hồi vật tư kê chắn sóng và thu hồi vật tư hệ thống điện của trạm biến áp.

(15). *Khu du lịch Eo Vượt 1 và Khu du lịch Eo Vượt 2, KKT Nhơn Hội (32,36ha)*: Hoàn thành công tác kiểm đếm, lập và trình phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ cho 02 trường hợp với giá trị 689 triệu đồng.

(16). *Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay (139,37ha)*: Trình phê duyệt Phương án điều chỉnh, bổ sung (đợt 13) với giá trị 2,98 tỷ đồng theo chỉ đạo của UBND tỉnh²⁰.

Dự án đến nay đã trình phê duyệt 13 phương án cho 125 trường hợp và 623 mộ với giá trị 337,31 tỷ đồng, bố trí 175 lô đất tái định cư, diện tích đề nghị thu hồi 46,88ha. Đã chi trả 40/125 trường hợp, di dời 204/623 ngôi mộ với số tiền 124,62 tỷ đồng, diện tích đã GPMB 16,66ha.

(17). *Khu nghỉ dưỡng, điều dưỡng và phục hồi chức năng (22,414ha)*: Đã chi trả bồi thường 79/80 trường hợp và di dời 41/149 ngôi mộ với số tiền 40,31 tỷ đồng, GPMB đất sạch 22,26ha. Hiện còn 01 trường hợp, UBND xã Cát Tiến đang vận động, đối thoại nhận tiền và giao trả mặt bằng.

(18). *Khu vui chơi Phú Hậu - Cát Tiến (07ha)*: Vận động chi trả bồi thường 55/62 trường hợp với số tiền 43,27 tỷ đồng, diện tích đã GPMB 6,67ha. UBND xã Cát Tiến đã ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất cho 07 trường hợp còn lại; hiện đang hoàn thiện các thủ tục để tổ chức cưỡng chế thu hồi đất theo quy định.

- Đã xử lý dứt điểm tồn tại vướng mắc tại 03 dự án: Tuyến đường nối từ nút T24 đường trục KKT Nhơn Hội ra biển (bà Võ Thị Kim Liên), Khu cải táng xã Mỹ Thọ và Khu cải táng xã Mỹ An.

²⁰ Văn bản 8905/UBND-TD ngày 01/7/2026, Văn bản 8708/UBND ngày 26/6/2026 và Văn bản 9454/UBND-TD ngày 14/7/2026 của UBND tỉnh.

* *Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, kiến nghị:* Tiếp nhận 41 đơn liên quan đến công tác bồi thường, GPMB trên địa bàn KKT Nhơn Hội và KCN, đã đề xuất trả lời, giải quyết 42/48 đơn (có 07 đơn năm 2025 chuyển sang).

2.7. Công tác xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải KKT Nhơn Hội

- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công và xây dựng kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2026. Thực hiện giải ngân trong 9 tháng đầu năm đạt tỷ lệ 59,4% so với kế hoạch vốn. Đồng thời, hoàn thành báo cáo quyết toán vốn đầu tư năm 2025; thẩm tra, xét duyệt quyết toán kinh phí thường xuyên, niên độ 2025 đối với Ban Quản lý KKT và hai đơn vị trực thuộc theo quy định, gửi Sở Tài chính; Xây dựng kế hoạch vốn trung hạn 2026-2030 và kế hoạch vốn năm 2027.

- Tập trung đôn đốc, triển khai thi công hạ tầng kỹ thuật các hạng mục, công trình trong Khu kinh tế, gồm:

(1). *Tuyến đường nối từ nút T24 đường trục KKT Nhơn Hội ra biển:* Hoàn thành nghiệm thu đưa vào khai thác sử dụng.

(2). *Khu TĐC phục vụ KCN Phù Mỹ và các dự án lân cận:* Điểm TĐC Mỹ An giá trị khối lượng thực hiện 56,98 tỷ /193,64 tỷ đồng (đạt 29,42%); Điểm TĐC Mỹ Thọ giá trị khối lượng thực hiện 26,2/162,024 tỷ đồng (đạt 16,17%).

(3). *Khu cải táng xã Mỹ An:* Giá trị khối lượng thực hiện 27,6/43,597 tỷ đồng (đạt 63,33%).

(4). *Khu cải táng xã Mỹ Thọ:* Giá trị khối lượng thực hiện 15,5/19,411 tỷ đồng (đạt 79,85%).

(5). *Khu cải táng, mai táng phía Nam nghĩa trang thôn Chánh Oai:* Giá trị khối lượng thực hiện 12,28/27,12 tỷ đồng (đạt 45,28%).

(6). *Nghĩa trang nhân dân thôn 4, xã Tây Sơn:* Giá trị khối lượng thực hiện 6,05/8,92 tỷ đồng (đạt 67,83%).

(7). *Nghĩa trang nhân dân thôn An Đức, xã Phù Cát:* Hoàn thành thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

(8). *Khu TĐC Cát Trinh:* Tổ chức triển khai bước lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi.

(9). *Khu TĐC tại phía Tây Bàu Hồ:* Đã trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán.

(10). *Khu cải táng phía Tây Bắc, tổ dân phố Lộ Diêu, phường Hoài Nhơn Đông:* Đã trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật.

(11). *Khu dân cư tại tổ dân phố Phú Xuân, phường Hoài Nhơn Đông, Khu cải táng phía Nam nghĩa trang nhân dân hiện trạng tại tổ dân phố Xuân Vinh, phường Hoài Nhơn Đông:* Đã trình thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi.

(12). *Khắc phục, sửa chữa hệ thống điện do ảnh hưởng bão và mưa lũ gây ra trong KKT Nhơn Hội:* Hoàn thành công tác thi công sửa chữa hệ thống điện do

ảnh hưởng bão và mưa lũ gây ra trong KKT Nhơn Hội (đợt 1); đang triển khai thi công khắc phục, sửa chữa hệ thống điện do ảnh hưởng bão và mưa lũ gây ra trong KKT Nhơn Hội (đợt 2).

(13). *Quản lý, bảo vệ và duy tu, bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật KKT Nhơn Hội năm 2026*: Triển khai thực hiện công tác sửa chữa hạ tầng kỹ thuật bị hư hỏng trong KKT Nhơn Hội; triển khai thu dọn, vệ sinh đất đá tràn lấp mặt đường tuyến đường Nhơn Hội - Nhơn Hải do mưa lớn gây sạt lở mái taluy.

(14). *Sửa chữa Trạm kiểm soát liên hợp Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh*: Đã thi công hoàn thành và đưa vào sử dụng.

(15). *Chỉnh trang hạ tầng Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh*: Thi công đạt 80% khối lượng gói thầu xây lắp.

(16). Dự án Hạ tầng Khu kinh tế (tuyến D1 và nâng cấp hệ thống nước) đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3899/QĐ-UBND ngày 11/9/2026.

(17). *Lắp đặt hệ thống camera an ninh*: Hoàn thành lắp đặt tại một số vị trí quan trọng, cửa ngõ ra vào KCN Trà Đa.

- Tổ chức thu gom nguồn nước thải từ hoạt động sản xuất, sinh hoạt của các doanh nghiệp theo hợp đồng đã ký kết về nhà máy; thực hiện vận hành xử lý nước thải đảm bảo theo quy định trước khi xả thải ra nguồn nước Đầm Thị Nại. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã xử lý được 258.351m³.

- Phối hợp với đơn vị liên quan, rà soát các doanh nghiệp tại KCN A đã đủ điều kiện đấu nối để ký hợp đồng XLNT, thu gom nước thải về Nhà máy xử lý theo quy định (*lũy kế đến nay đã ký hợp đồng với 40 doanh nghiệp trên địa bàn KKT Nhơn Hội*).

- Xây dựng đơn giá xử lý nước thải của Nhà máy XLNT tập trung KCN Nhơn Hội cho lộ trình 02 năm 2027 - 2028.

2.8. Công tác tổ chức bộ máy và cải cách hành chính

- Thực hiện các thủ tục điều động và bổ nhiệm hai nhân sự lãnh đạo cấp phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc. Giải quyết chế độ nghỉ hưu theo quy định đối với 01 Phó trưởng ban và 01 viên chức; đã thực hiện điều động, bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc và 01 Trưởng phòng tại Ban Quản lý dự án và GPMB Khu kinh tế để tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Triển khai xây dựng khung tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của Ban Quản lý Khu kinh tế; Danh mục nhiệm vụ gắn với sản phẩm/công việc (KPI) phục vụ trong đánh giá, xếp loại công chức định kỳ. Tổ chức đánh giá, xếp loại định kỳ quý I, quý II, quý III/2026 đối với công chức lãnh đạo quản lý và công chức không giữ chức vụ theo quy định.

- Hoàn thành xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm đối với công chức, viên chức; Xây dựng Đề án hợp nhất 02 đơn vị trực thuộc theo đúng tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh tại Phương án số 11/PA-UBND ngày 11/9/2026 về việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong các cơ quan hành chính và sắp xếp các đơn vị sự

ng nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

- Hoàn thành công tác tổng kết hoạt động thi đua Khôi thi đua các sở ngành thuộc tỉnh Gia Lai và Cụm thi đua các Ban Quản lý KKT, KCN thuộc Bộ Tài chính. Theo đó, tập thể Ban Quản lý KKT được suy tôn và đề nghị Bộ Tài chính tặng Bằng khen về thành tích hoạt động Cụm thi đua năm 2025.

- Hoàn thành công tác Tổng kiểm kê tài sản công năm 2025; Báo cáo tổng kiểm kê của Ban Quản lý KKT và hai đơn vị trực thuộc, đã gửi và được xét duyệt trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công của Bộ Tài chính.

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kết nghĩa, thăm, tặng quà tại 05 Làng đồng bào dân tộc thiểu số do Ban Quản lý KKT và hai đơn vị trực thuộc được phân công phụ trách theo quyết định của UBND tỉnh; thực hiện thăm hỏi, chăm sóc Mẹ Việt Nam anh hùng hàng quý, các ngày lễ, Tết.

- Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, Thành lập Tổ Chuyên trách An toàn thông tin, ban hành Phương án ứng phó sự cố an toàn thông tin mạng; Hệ thống thông tin nội bộ của Ban Quản lý KKT đã được Công an tỉnh phê duyệt cấp độ an toàn mức 2, duy trì tường lửa tập trung và cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền cho 100% máy tính phục vụ công tác chuyên môn.

- Thực hiện hoàn thành 01/01 nhiệm vụ được giao trên Hệ thống thông tin báo cáo triển khai Nghị quyết 57. Tập trung triển khai các nền tảng số dùng chung theo danh mục đã được cấp có thẩm quyền ban hành, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông giữa các ngành, lĩnh vực trên môi trường số như: Tiếp tục thực hiện nhập, cập nhật dữ liệu thực hiện trên hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng của Bộ Xây dựng theo tiến độ.

- Triển khai Công tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của Nhà đầu tư, doanh nghiệp nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các KKT, KCN; Cung cấp số liệu thực hiện xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; có 114/122 lượt công chức, viên chức và người lao động hoàn thành chương trình phổ cập kỹ năng số chiếm 93,4%.

- Tiếp nhận 230 hồ sơ TTHC, đã giải quyết có 229 hồ sơ được giải quyết đúng hạn hoặc trước hạn, đạt 100%; Các kết quả giải quyết TTHC được cấp dưới dạng bản điện tử có ký số đạt 100%. Tổng số TTHC thuộc phạm vi chức năng của Ban Quản lý KKT hiện nay là 60 TTHC, trong đó 52 TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, đạt 86,7%, và 08 TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Trong 9 tháng đầu năm 2026, Ban Quản lý Khu kinh tế đã bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, chủ động triển khai đồng bộ các nhiệm vụ trên các lĩnh vực quy hoạch, đầu tư, xây dựng, phát triển doanh nghiệp, tài nguyên - môi trường, bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng kỹ thuật và quản lý hoạt động tại

Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; cơ bản bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ được giao, góp phần thúc đẩy phát triển các Khu kinh tế, Khu công nghiệp và thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trong các KKT, KCN tiếp tục duy trì ổn định, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. Trong 9 tháng đầu năm, tổng doanh thu đạt khoảng 94.301 tỷ đồng, kim ngạch xuất khẩu đạt 2.089 triệu USD, nộp ngân sách đạt 1.339 tỷ đồng; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, tổ chức làm việc, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để doanh nghiệp duy trì sản xuất, mở rộng đầu tư. Mặc dù một số chỉ tiêu có xu hướng giảm, đặc biệt là kim ngạch xuất khẩu do đặc điểm mùa vụ của nhóm hàng nông sản, cà phê và sự không đồng đều về thời điểm thu hoạch, chế biến, hoàn thiện đơn hàng và giao hàng. Bên cạnh đó, một số ngành như chế biến gỗ, sản xuất và chế biến đá vẫn còn khó khăn do đơn hàng chưa ổn định. Tuy nhiên, sự tăng trưởng của các nhóm hàng nông sản, cà phê, wicker, chế biến thủy sản và một số ngành hàng khác đã góp phần bù đắp phần giảm sút, duy trì tăng trưởng chung.

Công tác thu hút và quản lý đầu tư tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong 9 tháng, Ban Quản lý Khu kinh tế đã cấp mới 26 dự án với tổng vốn đăng ký 17.318 tỷ đồng; điều chỉnh 61 dự án với vốn tăng thêm 6.558 tỷ đồng; đồng thời tăng cường kiểm tra, rà soát tiến độ thực hiện dự án, đã kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và xử lý 59 dự án, đạt 100% kế hoạch, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư, sử dụng đất trong các KKT, KCN.

Công tác quy hoạch, xây dựng được tập trung triển khai, tạo cơ sở mở rộng không gian phát triển và thu hút đầu tư. Ban Quản lý Khu kinh tế đã hoàn thành Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung KKT Nhơn Hội đến năm 2050; Quy hoạch phân khu Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; quy hoạch các khu công nghiệp Đăk Đoa, Hòa Hội mở rộng, Chư Sê, Canh Vinh và các khu chức năng liên quan. Công tác quản lý xây dựng, kiểm tra chất lượng công trình, trật tự xây dựng, phòng cháy chữa cháy được duy trì thường xuyên.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường và khai thác nguồn lực đất đai đạt kết quả tích cực. Tiền thuê đất một lần lũy kế 9 tháng đạt 2.197,966 tỷ đồng, đạt 73,96% kế hoạch, góp phần tăng nguồn thu ngân sách và khai thác hiệu quả quỹ đất trong các KKT, KCN.

Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng được tập trung chỉ đạo, đạt khối lượng lớn. Trong 9 tháng đầu năm, hoàn thành lập, trình duyệt 69 phương án bồi thường, hỗ trợ, tổng giá trị 753,59 tỷ đồng cho 1.361 lượt hộ gia đình và 12 lượt tổ chức, diện tích đề nghị thu hồi 181,03ha; đã tổ chức chi trả 352,64 tỷ đồng và di dời 4.164 mộ, diện tích GPMB sạch 121,23ha, phục vụ triển khai các dự án trọng điểm như: KCN Phù Mỹ, KCN Bình Nghi, KCN Cát Trinh, các khu tái định cư, khu cải táng và các dự án thuộc KKT Nhơn Hội.

Công tác quản lý, phát triển Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh tiếp tục được quan tâm. Trong 9 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh đạt khoảng 264,36 triệu USD, tăng 69% so với cùng kỳ; thu thuế và các khoản thu khác tại Hải quan cửa khẩu đạt 10,53 tỷ đồng, tăng 14%;

số thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra, vào khu vực cửa khẩu đạt 3.949,55 triệu đồng. Kết quả trên tiếp tục khẳng định vai trò của cửa khẩu trong kết nối thương mại biên giới, logistics và phát triển khu vực phía Tây tỉnh.

Nhìn chung, trong 9 tháng đầu năm 2026, Ban Quản lý Khu kinh tế đã chủ động, quyết liệt trong công tác tham mưu, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; nhiều nhiệm vụ trọng tâm đạt kết quả tích cực, tạo nền tảng quan trọng để hoàn thành các mục tiêu phát triển KKT, KCN năm 2026.

2. Khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế cần tiếp tục tập trung khắc phục:

- Một là, kết quả thu hút đầu tư và khai thác nguồn lực đất đai chưa đạt yêu cầu kế hoạch đề ra. Trong 9 tháng đầu năm, thu hút mới đạt 26/46 dự án, tương ứng 56,5% kế hoạch; thu tiền sử dụng đất: 353,725 đạt 16,47% kế hoạch. Tiến độ triển khai một số dự án còn phụ thuộc vào việc hoàn thiện quy hoạch, thủ tục đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường và khả năng huy động nguồn lực của nhà đầu tư. Công tác thu tiền từ đất, nhất là tiền sử dụng đất, còn gặp khó khăn do thị trường bất động sản chưa phục hồi ổn định, ảnh hưởng đến tiến độ đầu giá, giao đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính.

- Hai là, tiến độ triển khai một số dự án đầu tư còn chậm, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa đạt như kỳ vọng. Một số dự án quy mô lớn còn vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục pháp lý, hạ tầng kỹ thuật và năng lực triển khai của nhà đầu tư; tỷ lệ vốn thực hiện so với vốn đăng ký trên địa bàn KKT, KCN còn thấp (khoảng 29,5%), ảnh hưởng đến tốc độ đưa dự án vào hoạt động và đóng góp thực tế cho phát triển kinh tế.

- Ba là, công tác quy hoạch, chuẩn bị đầu tư, đấu giá, đấu thầu tại một số dự án còn mất nhiều thời gian. Một số nội dung phải tiếp tục rà soát, điều chỉnh để bảo đảm sự đồng bộ giữa quy hoạch xây dựng, quy hoạch sử dụng đất, phương án đấu giá, xác định giá khởi điểm và hồ sơ lựa chọn nhà đầu tư trước khi triển khai các bước tiếp theo.

- Bốn là, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng vẫn là điểm nghẽn tại một số dự án trọng điểm. Mặc dù đã đạt khối lượng lớn, với 69 phương án bồi thường được lập, trình duyệt; tổng giá trị 753,59 tỷ đồng, diện tích đề nghị thu hồi 181,03ha, tuy nhiên một số dự án vẫn còn chậm do người dân kiến nghị về đơn giá bồi thường, nguồn gốc đất, diện tích đo đạc; việc xác nhận hồ sơ tại địa phương có thời điểm chưa đáp ứng tiến độ. Một số chủ đầu tư chưa kịp thời bố trí kinh phí chi trả theo phương án được duyệt, ảnh hưởng đến tiến độ bàn giao mặt bằng.

- Năm là, hạ tầng kỹ thuật tại một số khu công nghiệp, khu chức năng chưa được đầu tư đồng bộ. Một số KCN đang trong quá trình đầu tư như: KCN Phù Mỹ, KCN Bình Nghi, KCN Tây Giang, KCN Cát Trinh, KCN Nam Pleiku còn hạn chế về hạ tầng, ảnh hưởng đến khả năng thu hút nhà đầu tư thứ cấp và tổ chức sản xuất.

- Sáu là, hoạt động tại Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh còn phụ

thuộc vào nhiều yếu tố bên ngoài. Mặc dù kim ngạch xuất nhập khẩu 9 tháng đạt 264,36 triệu USD, tăng 69% so với cùng kỳ, hoạt động thương mại qua cửa khẩu chưa thật sự ổn định, còn phụ thuộc vào cơ cấu mặt hàng, thị trường, mùa vụ, hạ tầng logistics và tình hình giao thương với phía Campuchia. Việc triển khai mô hình cửa khẩu số, cơ chế chính sách đặc thù và đầu tư hạ tầng cần tiếp tục được đôn đốc, hoàn thiện.

- Bấy là, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn gặp khó khăn. Một số doanh nghiệp chịu ảnh hưởng bởi biến động thị trường, đơn hàng xuất khẩu, chi phí logistics, yêu cầu về môi trường, phòng cháy chữa cháy, lao động và nghĩa vụ tài chính; một số ngành hàng xuất khẩu chủ lực phục hồi chậm, ảnh hưởng đến khả năng mở rộng sản xuất và tăng trưởng.

III. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2026

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trong Kế hoạch công tác trọng tâm năm 2026:

1. Công tác quy hoạch và xây dựng

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như: Hoàn thành lập quy hoạch KCN Tây Nam Pleiku; KCN Bình Hiệp; các Phân khu 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 thuộc KKT Nhơn Hội; Nghiên cứu thí điểm mô hình KCN sinh thái;...

- Tham mưu các nội dung báo cáo UBND tỉnh, các sở ngành; tham gia góp ý và giải quyết nội dung có liên quan đến lĩnh vực quy hoạch xây dựng.

- Triển khai thủ tục đấu thầu thực hiện các đồ án quy hoạch, các dự án vốn ngân sách theo quy định.

- Tổ chức thỏa thuận quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 các dự án trong KCN; thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch khu chức năng trong KKT Nhơn Hội và KKT cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

- Tổ chức thẩm định BCNCKT, cấp GPXD, tổ chức kiểm tra công tác quản lý chất lượng, nghiệm thu công trình và hướng dẫn, đôn đốc các nhà đầu tư KCN, KKT theo quy định. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra hiện trường, nhắc nhở các chủ đầu tư khắc phục những sai sót hoặc xem xét xử lý vi phạm (nếu có) trong hoạt động xây dựng và công tác PCCC.

2. Công tác quản lý đầu tư

- Đôn đốc, hỗ trợ khởi công KCN Cát Trinh, Khu đô thị thương mại dịch vụ trung tâm Cát Tiến và các dự án sản xuất công nghiệp trong KCN, KKT.

- Dự án KCN Đak Đoa: thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời quan tâm (sau khi đơn vị tư vấn trình hồ sơ mời quan tâm) làm cơ sở để công bố lên Mạng đấu thầu quốc gia.

- Hoàn thành kiểm tra tiến độ các dự án theo Kế hoạch 07/KH-BQL ngày 29/01/2026; Báo cáo kết quả kiểm tra các dự án trên địa bàn các KKT và KCN.

- Hoàn thành thu hút 46 dự án đầu tư trong các KKT, KCN; Kiểm tra, đánh giá, đề xuất khen thưởng và chế tài đối với các KCN theo chỉ tiêu đã được UBND

tỉnh giao năm 2026.

- Hoàn thành công tác đấu giá, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án theo kế hoạch năm 2026; các thủ tục có liên quan, tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư hạ tầng các KCN theo Kế hoạch; trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Theo dõi, đôn đốc các Chủ đầu tư hạ tầng hoàn thành các chỉ tiêu do UBND tỉnh giao.

3. Công tác quản lý doanh nghiệp

- Theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp triển khai các nội dung theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản 2826/UBND-XDCT ngày 03/9/2025 về việc liên quan đến thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Gia Lai trong giai đoạn 2025-2030.

- Tiếp tục kiểm tra, giám sát các doanh nghiệp triển khai đầu tư và đi vào hoạt động trên các lĩnh vực; làm việc với các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề để nắm bắt tình hình hoạt động, tình hình thị trường, thống kê số liệu, tổng hợp thông tin giúp tăng độ tin cậy trong dự báo; kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư, nhất là các doanh nghiệp sản xuất có quy mô lớn, các nhà máy mới vào hoạt động; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền gửi Sở Tài chính để báo cáo UBND tỉnh theo chỉ đạo tại Văn bản số 3135/UBND-XDCT.

- Đôn đốc doanh nghiệp báo cáo, tổng hợp nhu cầu tuyển dụng của các doanh nghiệp trên địa bàn Khu công nghiệp, Khu kinh tế gửi Sở Nội vụ để có giải pháp hỗ trợ tuyển dụng, tư vấn giới thiệu việc làm, tổ chức các phiên giao dịch việc làm phù hợp. Đôn đốc doanh nghiệp thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ.

- Theo dõi giám sát việc thực hiện chế độ cho người lao động, phối hợp kịp thời với Công đoàn Khu kinh tế xử lý các trường hợp đang nợ lương, nợ bảo hiểm xã hội; phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động... Hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện đăng ký nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, thang bảng lương.

4. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

- Hoàn thành nhiệm vụ xác định giá đất cụ thể để tính tiền sử dụng đất (đợt 3- diện tích 5,65ha) Dự án Chuyển đổi sang đất ở đô thị trên một phần diện tích của Dự án Trung tâm Thương mại – Dịch vụ Du lịch Nhơn Hội; Tiếp tục rà soát và hoàn thiện các phương án xác định giá đất còn lại để trình Hội đồng thẩm định giá đất.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc công tác thu tiền đất trên địa bàn KKT Nhơn Hội theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao; Đôn đốc, phối hợp Công ty Đấu giá hợp danh Kiều Việt tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các lô đất ở tại dự án Khu dân cư dọc tuyến đường nối từ đường trục Khu kinh tế đến Khu tâm linh chùa Linh Phong và Phân khu số 5, Phân khu số 8 thuộc Khu đô thị du lịch sinh thái Nhơn Hội.

- Thực hiện công tác quan trắc chất lượng môi trường định kỳ trong KKT Nhơn Hội và KKT cửa khẩu Quốc tế Lê Thanh đợt 2 năm 2026.

- Tổng hợp số liệu và cập nhật thông tin về tình hình phát sinh, thu gom,

quản lý và xử lý chất thải rắn tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn KKT Nhơn Hội và các KCN.

- Tổ chức kiểm tra, lấy mẫu quan trắc chất thải trong quá trình vận hành thử nghiệm của các dự án, cơ sở trên địa bàn KKT, KCN đã được cấp GPMT (dự kiến phát sinh khoảng 05 dự án, cơ sở).

- Lập Báo cáo công tác BVMT tại các KKT, KCN trên địa bàn tỉnh năm 2026.

- Kiểm tra công tác BVMT đối với các doanh nghiệp không đạt yêu cầu về BVMT theo kết quả xét phân hạng Doanh nghiệp xanh có nguy cơ xảy ra ô nhiễm đối với chất thải vào mùa mưa lũ.

- Kiểm tra việc thực hiện các giải pháp tuần hoàn, tái chế, tái sử dụng đối với các loại chất thải phát sinh từ các dự án Trạm trộn bê tông trên địa bàn KKT, KCN.

- Thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức đấu giá cát tô tại KKT Nhơn Hội theo hình thức đấu giá tài sản theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Giám sát thi công gói thầu mua sắm, lắp đặt hệ thống camera giám sát phục vụ công tác phối hợp quản lý, bảo vệ khoáng sản cát chưa khai thác trên địa bàn KKT Nhơn Hội và đưa vào khai thác, sử dụng.

- Thực hiện tuần tra hiện trường nhằm ngăn chặn, xử lý trường hợp khai thác khoáng sản (cát, đất) trái phép tại KKT Nhơn Hội; phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm (nếu có).

5. Công tác quản lý Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh

- Phối hợp các lực lượng chức năng nắm bắt khó khăn, vướng mắc và kịp thời hỗ trợ giải quyết thực hiện xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh, thông quan hàng hóa của doanh nghiệp tại cửa khẩu.

- Hoàn thành triển khai mô hình cửa khẩu số tại Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

- Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế chính sách đặc thù tại Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

- Giao ban cặp cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh (Việt Nam) và cửa khẩu quốc tế Oyadav (Campuchia) năm 2026.

6. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và quản lý dự án

- Tập trung vận động, tổ chức chi trả bồi thường, bàn giao mặt bằng sạch các dự án: Khu đô thị thương mại dịch vụ trung tâm Cát Tiến, Nghĩa trang nhân dân thôn An Đức, ...

- Hoàn thành GPMB các dự án phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất: Khu du lịch Eo Vượt 1, Eo Vượt 2 KKT Nhơn Hội, Khu du lịch sườn phía Đông núi Phương Mai.

- Hoàn thành lập, trình phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tổ chức chi trả theo phương án được duyệt: Khu đô thị du lịch biển Cát Tiến, Khu dân cư

và khu TĐC Cát Trinh, KCN Cát Trinh, Khu TĐC tại phía Tây Bàu Hồ, phường Hoài Nhơn Đông, Khu du lịch Tân Thanh, KCN Phù Mỹ, KCN Bình Nghi, ...

- Xử lý dứt điểm và tổ chức cưỡng chế đối với các hộ chưa nhận tiền bồi thường tại các dự án: Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay, Khu nghỉ dưỡng, điều dưỡng và phục hồi chức năng, Khu vui chơi Phú Hậu - Cát Tiến.

- Nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng các công trình: Khu cải táng xã Mỹ An, Khu cải táng xã Mỹ Thọ, Khu cải táng, mai táng phía Nam nghĩa trang thôn Chánh Oai và Nghĩa trang nhân dân thôn 4 xã Tây Sơn.

- Hoàn thành hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán và hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật, hoàn thành lựa chọn nhà thầu thi công và triển khai thi công xây dựng các công trình: Khu TĐC tại phía Tây Bàu Hồ, Khu cải táng phía Tây Bắc, tổ dân phố Lộ Diêu, phường Hoài Nhơn Đông, Khu dân cư tại tổ dân phố Phú Xuân, phường Hoài Nhơn Đông và Khu cải táng phía Nam nghĩa trang nhân dân hiện trạng tại tổ dân phố Xuân Vinh, phường Hoài Nhơn Đông.

- Tập trung triển khai công tác quản lý dự án và duy tu, bảo dưỡng: Khu TĐC phục vụ KCN Phù Mỹ và các dự án lân cận (Điểm TĐC Mỹ An); Khu TĐC phục vụ KCN Phù Mỹ và các dự án lân cận (Điểm TĐC Mỹ Thọ); Nghĩa trang nhân dân thôn An Đức, xã Phù Cát; Khu tái định cư Cát Trinh; Khắc phục, sửa chữa hệ thống điện do ảnh hưởng bão và mưa lũ gây ra trong KKT Nhơn Hội; Quản lý, bảo vệ và duy tu, bảo dưỡng hạ tầng kỹ thuật KKT Nhơn Hội năm 2026;...

- Giải quyết đơn thư khiếu nại liên quan đến công tác GPMB các dự án trong Khu kinh tế, nội dung nào liên quan đến Ban thì giải quyết sớm, nội dung nào liên quan đến xác nhận nguồn gốc đất thì đề nghị địa phương sớm rà soát giải quyết.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu gom, vận hành xử lý nước thải theo quy định trước khi xả thải ra Đầm Thị Nại.

- Phối hợp đơn vị chức năng, hoàn thiện công tác xây dựng đơn giá dịch vụ XLNT tại Nhà máy xử lý nước thải tập trung KCN Nhơn Hội lộ trình 02 năm 2027 - 2028 trình Sở Xây dựng xin ý kiến và Sở Tài chính thẩm định trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.

7. Tham mưu Lãnh đạo Ban thực hiện chấm điểm KPI, đánh giá xếp loại định kỳ tháng, quý, năm dựa trên kết quả đầu ra một cách nghiêm túc, thực chất. Phối hợp với các phòng tổng hợp, đề xuất Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh rà soát, điều chỉnh những bất cập trong Phần mềm theo dõi đánh giá KPI; đề xuất phương án điều chuyển, sắp xếp lại nhân sự không hoàn thành nhiệm vụ. Rà soát, đánh giá toàn diện mô hình tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, năng lực tham mưu, chất lượng xử lý công việc và hiệu quả phối hợp trong thời gian qua; trên cơ sở đó, tham mưu đề xuất phương án tiếp tục duy trì, củng cố, kiện toàn hoặc điều chỉnh mô hình cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

8. Theo dõi, rà soát, đánh giá sơ bộ kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính; xác định những điểm mạnh, điểm yếu để có biện pháp khắc phục, cải thiện để nâng cao kết quả thực hiện chỉ số cải cách hành chính năm 2026.

9. Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ theo tinh thần các Nghị quyết của Bộ Chính trị: Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân;...

10. Hoàn thiện Kế hoạch chuyển đổi Hệ thống KCN sinh thái, điều hành thông minh; triển khai đến các Chủ đầu tư Khu công nghiệp và địa phương để đưa vào thực hiện trong thực tế. Tiếp tục triển khai các bước công việc tiếp theo liên quan đến mô hình cửa khẩu số tại Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh.

11. Đôn đốc, giám sát các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ hoàn thành công trình, đảm bảo chất lượng và giải ngân đạt tỷ lệ theo kế hoạch vốn được bố trí.

Ban Quản lý Khu kinh tế kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng TU (b/c);
- Sở Tài chính (đề t/hợp);
- Trưởng ban, các PTB;
- Các phòng, ĐVTT;
- Lưu: VT, TH.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thanh Nguyên